

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày: 17 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Còn;

- Ông Nguyễn Hồng Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trang Hoàng Mỹ – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn P (tên gọi khác: D), sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Long P, xã Long K, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn V và bà Lê Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 06/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 17/9/2020; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/3/2022 chuyển tạm giam từ ngày 14/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Long T, xã Long C, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: Quyết định số 311/QĐ-XPHC ngày 14/12/2021 của Công an xã Long Chũ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây

Ninh phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (chưa nộp phạt); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/3/2022 chuyển tạm giam từ ngày 14/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Lâm Văn K, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: ấp Long T, xã Long C, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh Vương Minh C, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: ấp B, xã Long G, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

Anh K, anh C có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/3/2022, Phan Văn P rủ Nguyễn Văn C đi tìm tài sản là xe mô tô để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng, C đồng ý. P và C bàn bạc, thống nhất phân công vai trò cho nhau, P trực tiếp trộm cắp xe mô tô, C điều khiển xe mô tô chở P đi tìm tài sản trộm và làm nhiệm vụ cảnh giới. Đến khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển số 70C1-254.21 chở P đến khu vực ấp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô biển số 70F1-025.64 của anh Lâm Văn K dựng tại mái hiên nhà ông Huỳnh Văn U không người trông giữ, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. Lúc này, C đứng bên ngoài cảnh giới, P đi vào lén lút dẫn xe ra đường thì bị Công an bắt quả tang.

Qua điều tra, P khai nhận: Thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại ấp Bảo, xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, cụ thể: Vào khoảng 22 giờ ngày 18/01/2022, P một mình đi bộ từ nhà đến khu vực xã Long Giang, huyện Bến Cầu tìm xe mô tô của người dân không người trông giữ để lấy trộm. Đến khoảng 22 giờ 52 phút cùng ngày, P phát hiện xe mô tô biển số 70K2-4225 của anh Vương Minh C đang dựng tại hành lang nhà thuộc ấp Bảo, xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không người trông giữ, P vào lấy trộm xe mô tô và điều khiển xe đến khu vực xã Long Chử, huyện Bến Cầu bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được 2.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTTHS ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen-bạc, biển số 70F1-025.64 tại thời điểm ngày 05/3/2022 có trị giá 9.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTTHS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết

lượt: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, loại xe nữ, màu xanh, biển số 70K2-4225 tại thời điểm ngày 18/01/2022 có trị giá 2.520.000 đồng.

Ngày 05/3/2022, kiểm tra nồng độ chất ma túy, phát hiện Phan Văn P, Nguyễn Văn C có kết quả dương tính với chất ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn P, Nguyễn Văn C, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính.

Vật chứng thu giữ tại thời điểm bắt quả tang gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen-bạc, dung tích 97, số máy HC12E2854899, số khung RLHHC1200BY054853, biển số 70F1-025.64, xe đã qua sử dụng do anh Lâm Văn K mua lại sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Ware, màu đen bạc, dung tích 109, số máy JA39E0536253, số khung 3909HY561087, biển số 70C1-254.21, xe đã qua sử dụng do bị cáo Nguyễn Văn C đứng tên chủ sở hữu.

Kê biên tài sản: Phan Văn P, Nguyễn Văn C không có tài sản nên Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lâm Văn K đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 70F1-025.64 nên không yêu cầu bồi thường. Anh Vương Minh C yêu cầu bồi thường 2.520.000 đồng (xe mô tô biển số 70K2-4225 chưa thu hồi được), P chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-BC ngày 27 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố Phan Văn P và Nguyễn Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Phan Văn P và Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội: “Trộm cắp tài sản” mức hình phạt từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản” mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị hại vắng mặt, nhưng có lời khai:

- Anh Lâm Văn K là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen-bạc, biển số 70F1-025.64. Anh mua lại của ông Phan Văn Khoa ngụ khu phố Rạch Sơn, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vào năm 2020 với số tiền 15.000.000 đồng (chưa làm thủ tục sang tên), đến ngày 04/3/2022 thì bị mất trộm. Nay anh đã nhận lại tài sản bị mất trộm, về trách nhiệm dân sự anh không yêu cầu bồi thường gì thêm, về trách nhiệm hình sự anh yêu cầu xử lý theo pháp luật.

- Anh Vương Minh C là chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, loại xe nữ, màu xanh, biển số 70K2-4225. Anh mua lại của người khác vào đầu năm 2021 với số tiền 4.200.000 đồng (chưa làm thủ tục sang tên), đến ngày 18/01/2022 bị mất trộm và ông có cung cấp đoạn video ghi hình ảnh đối tượng trộm xe cho Cơ quan điều tra. Nay xe mô tô 70K2-4225 chưa thu hồi được, nên ông yêu cầu bị cáo P bồi thường theo kết luận tài sản số tiền 2.520.000 đồng, về trách nhiệm hình sự ông yêu cầu xử lý theo pháp luật.

Bị cáo P, C thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa. Bị cáo P chấp nhận bồi thường theo kết luận định giá tài sản cho anh C số tiền 2.520.000 đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội, hối hận việc đã làm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và áp dụng điều luật: Do không có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng. Ngày 05/3/2022 Phan Văn P bàn bạc, thống nhất vai trò cùng Nguyễn Văn C lén lút lấy 01 xe mô tô hiệu Honda màu đen bạc, biển số 70F1-025.64 của anh Lâm Văn K tại khu vực ấp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện, theo kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTTTHS ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen-bạc, biển số 70F1-025.64 tại thời điểm ngày 05/3/2022 có trị giá 9.000.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 18/01/2022, tại khu vực ấp Bảo, xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Phan Văn P khai nhận lén lút lấy 01 xe mô tô biển số 70K2-4225 của anh Vương Minh C, theo kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTTTHS ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, loại xe nữ, màu xanh, biển số 70K2-4225 tại thời điểm ngày 18/01/2022 có trị giá 2.520.000 đồng. Do đó hành vi của Phan Văn P và Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Đánh giá tính chất hành vi tội phạm: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo Phan Văn P và Nguyễn Văn C là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo là người nghiện ma túy, chỉ vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Bị cáo P và C bàn bạc, thống nhất phân công vai trò cho nhau để trộm cắp tài sản. Do đó, hành vi của các bị cáo cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự để xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về tính chất vụ án và mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo cố ý cùng thực hiện một tội phạm, đều đóng vai trò là người thực hành, có bàn bạc phân công vai trò, cấu kết chặt chẽ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình. Trong đó, bị cáo P là người giữ vai trò chính, là người rủ bị cáo C đi tìm tài sản là xe mô tô để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên phải chịu mức hình phạt nặng nhất. Còn bị cáo C điều khiển xe chở bị cáo P và làm nhiệm vụ canh giới nên bị cáo C chịu trách nhiệm hình sự mức án thấp hơn bị cáo P.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng:

- Ngoài lần bắt quả tang, bị cáo P còn khai nhận một mình thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản trước bán lấy tiền tiêu xài cá nhân là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo P, C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo P, C là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo P, C là người nghiện ma túy, phạm tội nghiêm trọng. Bị cáo P là người khởi sự hành vi trộm cắp tài sản, phạm tội 02 lần trở lên và bị cáo C có tiền sự về hành vi đánh nhau, chưa nộp phạt và còn trong thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, do vậy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

[7] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo P và C không có tài sản nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Lâm Văn K đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 70F1-025.64 nên không yêu cầu bồi thường gì khác, nên ghi nhận.

- Anh Vương Minh C yêu cầu bồi thường 2.520.000 đồng đối với xe mô tô biển số 70K2-4225 chưa thu hồi được, chưa bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo P tự nguyện bồi thường cho anh Cảnh theo kết luận định giá tài sản số tiền 2.520.000 đồng, nên ghi nhận.

[9] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn P, Nguyễn Văn C. Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính là đúng theo quy định pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan cảnh sát Điều tra, công an huyện Bến Cầu đã trả lại cho anh Lâm Văn K: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen-bạc, dung tích 97, số máy HC12E2854899, số khung RLHHC1200BY054853, biển số 70F1-025.64, xe đã qua sử dụng (biên bản giao trả tài sản ngày 05/3/2022).

- Chi cục Thi hành án dân sự tạm giữ chờ xử lý gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Ware, màu đen bạc, dung tích 109, số máy JA39E0536253, số khung 3909HY561087, biển số 70C1-254.21, xe đã qua sử

dụng do bị cáo C đứng tên chủ sở hữu là phương tiện dùng để đi trộm cắp tài sản, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo P, C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Về án phí Dân sự sơ thẩm, bồi thường thiệt hại: Bị cáo P phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phan Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 3 năm 2022.

2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 3 năm 2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Ghi nhận anh Lâm Văn K đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen-bạc, dung tích 97, số máy HC12E2854899, số khung RLHHC1200BY054853, biển số 70F1-025.64, xe đã qua sử dụng (biên bản giao trả tài sản ngày 05/3/2022).

- Buộc bị cáo Phan Văn P phải bồi thường số tiền 2.520.000 đồng (xe mô tô biển số 70K2-4225 chưa thu hồi được) cho bị hại là anh Vương Minh C.

Kể từ ngày anh C đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo P chưa thi hành án xong tất cả các khoản tiền nêu trên cho anh C thì hàng tháng bị cáo P còn phải trả số tiền lãi cho anh C trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Ware, màu đen bạc, dung tích 109, số máy JA39E0536253, số khung 3909HY561087, biển số 70C1-254.21, xe đã qua sử dụng do bị cáo C đứng tên chủ sở hữu.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Văn P và bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng và bị cáo P phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Phan Văn P và bị cáo Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Văn K và anh Vương Minh C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh (1b);
- VKSND huyện Bến Cầu (1b);
- Công an huyện Bến Cầu (2b);
- Nhà tạm giữ (1b);
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu (1b);
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh (1b);
- Phòng PV06 Công an tỉnh Tây Ninh (1b);
- Bị cáo (2b);
- Người tham gia tố tụng khác (2b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu tập án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Mai